

KIẾN XƯƠNG

# Khát vọng phát triển từ những định hướng lớn

(tiếp theo trang 1)



Công nhân làm việc ổn định tại nhà máy Tân Đề 5, cụm công nghiệp Vũ Ninh (Kiến Xương).

Đặc biệt, ngay từ khi làm tới đã thực hiện liên kết sản xuất lúa giống 100% diện tích với các công ty lớn ở Bắc Ninh, Hải Phòng, mỗi vụ tôi xuất khoảng 25 tấn lúa giống với giá 45.000 đồng/kg. Từ diện tích lúc đầu 12,5ha đến nay tôi đã tích tụ lên 15ha, mỗi năm tôi thu lãi hàng trăm triệu đồng từ cây lúa. Từ cách làm của mình, tôi muốn người dân thay đổi cách nhìn về xu hướng phát triển của nông nghiệp hiện đại, cần xác định lấy thị trường làm định hướng sản xuất, tạo ra thêm dịch vụ, trải nghiệm mới trên chính thửa ruộng của mình; nói cách khác đó chính là thay đổi từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp. Do đó, mô hình của tôi phát triển bền vững, tạo động lực cho nhiều hộ dân thực hiện tích tụ ruộng đất lớn, tiến tới hợp tác, chia sẻ và cùng giúp nhau làm giàu.

Không chỉ mô hình của ông Lương mà hiện nay trên địa bàn huyện Kiến Xương không khó để nhắc đến những biệt danh như “điển chủ” hay “đại điển”

**GIẢI ĐOẠN 2020 - 2025, KIẾN XƯƠNG PHẤN ĐẤU:**

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 10,02%/năm trở lên.
- Giải quyết việc làm mới bình quân 5.400 lao động/năm.
- Đến năm 2025, cơ cấu nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 15,8%; công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chiếm 84,2%; kim ngạch xuất khẩu đạt 118,42 triệu USD trở lên; thu nhập bình quân đầu người đạt 77,38 triệu đồng/người/năm; giảm 1/3 số hộ nghèo trở lên so với năm 2021.

tích tụ hàng chục đến hàng trăm héc-ta ruộng như chị Trần Thị Lanh, thôn Giáo Nghĩa, xã Bình Minh, anh Nguyễn Duy Phiến, thôn Nam Lâu, xã Thanh Tân. Tất cả những người này đều chung khát vọng làm giàu từ nông nghiệp. Họ làm nông nghiệp không chỉ lấy sản lượng làm mục tiêu mà còn phải tạo ra giá trị tăng bằng mối quan hệ hợp tác, tăng cường liên kết, gắn sản xuất, chế biến với thị trường. Những mô hình này ra đời chính là nhằm hiện thực hóa mục

tiêu của huyện phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn trên cơ sở tái cơ cấu ngành, cơ cấu sản phẩm gắn với hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

Theo báo cáo của huyện Kiến Xương, toàn huyện hiện có 276 tổ chức, cá nhân thực hiện tích tụ từ 1ha trở lên, sản lượng nông sản tiêu thụ qua hợp đồng liên kết của huyện đạt khoảng 15.500 tấn/năm, chiếm trên 7% tổng

sản lượng trồng trọt toàn huyện. Cũng từ đó Kiến Xương đã hình thành được HTX tư nhân đầu tiên của tỉnh để hướng tới sản xuất lúa hữu cơ tạo thương hiệu lúa gạo cho huyện. Ngay như ở vụ xuân năm 2023, vùng sản xuất tập trung có liên kết bao tiêu sản phẩm ở Kiến Xương đạt trên 1.212ha, trong đó sản xuất lúa 1.147,6ha, sản xuất cây màu 64,9ha. Đến nay Kiến Xương đã có nhiều mô hình nông nghiệp công nghệ cao đi vào hoạt động, nhiều mô



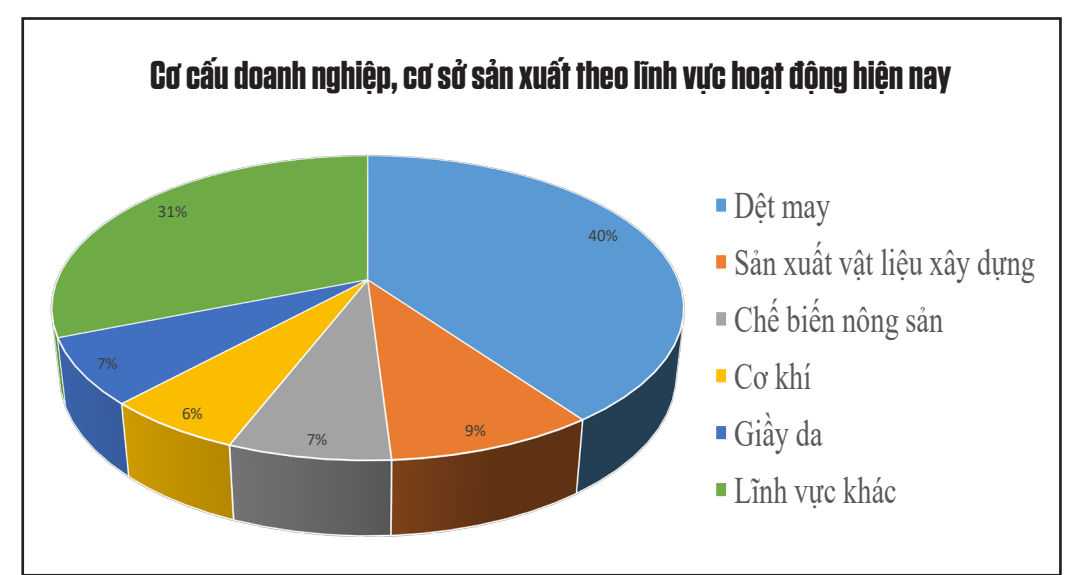
Sản phẩm thực sấy khô đóng bao của HTX Sản xuất kinh doanh nông sản Quang Lanh.

hình nuôi cá trong ao bán nổi được hình thành, nhiều sản phẩm OCOP trong lĩnh vực nông nghiệp được công nhận. Tất cả những dấu ấn đó đã tạo bức tranh kinh tế nông nghiệp nhiều màu sắc, đưa giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản hàng năm tăng 2,7% trở lên.

**Đẩy mạnh thu hút đầu tư**

Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Tân Đề là một trong những doanh nghiệp may mặc hàng đầu của Việt Nam có hơn 18.500 lao động làm việc tại 9 nhà máy trên địa bàn tỉnh. Đối với Kiến Xương, Công ty xác định là địa bàn tiềm năng nhất nên năm 2018 đã đặt nhà máy tại cụm công nghiệp (CCN) Vũ Ninh với diện tích hơn 9ha, 84 dây chuyền sản xuất, tạo việc làm cho hơn 3.000 lao động. Từ đó đến nay, nhà máy đã đóng góp gần 20% vào tổng sản lượng và giá trị sản xuất của công ty. Ông Lê Tuấn Thiên, Bí thư Đảng ủy Công ty cho biết: Kiến Xương là huyện có nguồn lao động dồi dào, có hệ thống giao thông kết nối, quỹ đất sạch, bảo đảm an ninh trật tự nên đã thu hút chúng tôi đầu tư về địa bàn. Qua nhiều năm hoạt động tôi thấy đây là vùng đất còn rất nhiều tiềm năng, hệ thống chính trị cũng như các cấp chính quyền địa phương luôn đồng hành, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

Không chỉ là nơi đặt niềm tin của Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Tân Đề, nhiều doanh



nh nghiệp lớn đã tìm về Kiến Xương để đầu tư như Công ty Cổ phần May xuất khẩu Việt Thái, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đông Đô, Công ty Cổ phần Đầu tư Thiên Sơn Thái Bình... Toàn huyện hiện có 127 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư về lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm cho 16.780 lao động; trong đó, phát triển mạnh nhất là ngành may công nghiệp với 34 doanh nghiệp, 17 cơ sở sản xuất, tạo việc làm cho trên 12.500 lao động. Huyện đã chú trọng quy hoạch mở rộng 8 CCN với tổng diện tích 574ha, trong đó đã thu hút được các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng vào hầu hết các CCN. Đã có 18 nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào các CCN, trong đó 16 nhà đầu tư đã đi vào hoạt động ổn định, tạo việc làm cho gần 10.000 lao động, 2 nhà đầu tư thứ cấp vốn FDI từ Nhật Bản đang hoàn thiện cơ sở thiết kế xây dựng vào CCN Trung Nê. Tổng mức đầu tư đăng ký của các dự án được phê duyệt 2.714 tỷ đồng. Kết quả đó là do Kiến Xương luôn quan tâm cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, không ngừng thu hút các doanh nghiệp đầu tư về địa bàn. Cùng với đó, huyện còn phát huy thế mạnh có nhiều làng nghề truyền thống để xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, gắn phát triển làng nghề với phát triển du lịch như chạm bạc Đông Xâm, mằm cây Hồng Tiến, mây tre đan Thượng Hiến, dệt lụa Nam Cao. Mô hình sản xuất đầu tư và làng nghề ở địa phương cũng đang từng

bước thay đổi sang hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, dịch chuyển dần từ các hộ làm nghề cá thể sang thành lập doanh nghiệp tư nhân để tăng khả năng phát triển, khả năng cạnh tranh trên thị trường. Kết quả đó góp phần đưa giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bình quân những năm qua tăng 14,31%/năm.

Chú trọng phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển công nghiệp không chỉ góp phần nâng cao đời sống người dân, tạo đà cho thương mại, dịch vụ phát triển mà còn tạo nguồn lực để Kiến Xương đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, tạo liên kết vùng để phát triển kinh tế bền vững.

**Ông Trần Xuân Quảng, Giám đốc dự án CCN Côn Nhứt**



CCN Côn Nhứt nằm ở phía Nam huyện Kiến Xương có nguồn lao động dồi dào, có triển vọng về hệ thống hạ tầng giao thông kết nối, do đó chúng tôi dự kiến đầu tư vào cụm khoảng 321 tỷ đồng. Mục tiêu của chúng tôi sẽ tập trung mời gọi các nhà đầu tư thứ cấp sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường và thu hút các ngành có tiềm năng phát triển tại địa phương như chế biến thủy sản, bảo quản nông, lâm sản, sản xuất đồ uống không cồn, hàng thủ công mỹ nghệ, may mặc, dự kiến sẽ tạo việc làm cho 10.000 lao động.

**Chị Trần Thị Lanh, thôn Giáo Nghĩa, xã Bình Minh**



Là một trong những người tích tụ ruộng đất lớn nhất ở Kiến Xương với hơn 100ha, tôi đã kêu gọi được nhiều nông dân tích tụ lớn tham gia vào hội đại diện để cùng nhau hỗ trợ máy móc, kỹ thuật, học hỏi kinh nghiệm, liên kết đầu ra sản phẩm hướng tới sản xuất nông nghiệp bền vững. Ngoài ra tôi còn mạnh dạn thành lập HTX Sản xuất kinh doanh nông sản Quang Lanh để hướng tới sản xuất lúa hữu cơ, tạo thương hiệu, đưa sản phẩm gạo đóng túi ra thị trường trong thời gian tới.

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ ĐỀ**

# Không để “mất bò mới lo làm chuồng”

(tiếp theo và hết)

**KỶ 3: PHỐI HỢP ĐỒNG BỘ ĐỂ XỬ LÝ ĐỨT ĐIỂM**



Thành phố Thái Bình quyết tâm giải tỏa hành lang đê Trà Lý nhằm bảo đảm an toàn đê điều cũng như sớm bàn giao mặt bằng để phát triển đô thị.

Trong bối cảnh thiên tai ngày càng cực đoan, khó lường cùng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đặt ra không ít thách thức đối với công tác quản lý, bảo vệ đê. Để chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, Thái Bình đã xác định rõ công tác quản lý, bảo vệ đê là nhiệm vụ

chính trị quan trọng, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân.

**Quyết liệt, đồng thuận giải tỏa hành lang đê Trà Lý**

Nhiều năm qua, tình trạng lấn chiếm hành lang đê sông Trà Lý thuộc địa phận thành phố Thái Bình

để làm bến bãi tập kết, trung chuyển, kinh doanh vật liệu xây dựng hay xây dựng nhà hàng, quán ăn... diễn ra khá phổ biến. Tình trạng này không chỉ gây mất mỹ quan đô thị mà còn gây ô nhiễm môi trường, mất an toàn giao thông và đặc biệt là nguy cơ mất an toàn công trình đê điều khi thiên tai, bão lũ xảy ra.

nhà hàng, quán ăn đã kéo dài nhiều năm khiến chính quyền thành phố trở ngại vì chưa thể giải quyết dứt điểm. Thực hiện Đề án, thành phố đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc với quyết tâm cao, từ thành phố đến phường, xã, nhất là trong công tác tuyên truyền, vận động để người dân hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án. Đặc biệt, thành phố quán triệt nguyên tắc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu với hiệu quả công việc, xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc; luôn lắng nghe và quan tâm đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân cũng như các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi Đề án, quyết tâm hoàn thành giải tỏa hành lang vi phạm, bảo đảm an toàn hệ thống đê cũng như sớm bàn giao mặt bằng để thực hiện Đề án. Bên cạnh đó, thành phố đã báo cáo tỉnh, đề xuất phương án phối hợp với các huyện lân cận tương hoàn thiện, phê duyệt quy hoạch bến, bãi tại các huyện phục vụ phương án di dời bến, bãi. Ông Phạm Văn Hùng, Giám đốc Công ty Phương Việt, đơn vị kinh doanh nhà hàng trên đê Trà Lý cho biết: Khi có chủ trương thực hiện Đề án, biết gia đình phải thôi việc di dời, giải tỏa, chúng tôi cũng rất tâm tư do kinh phí đầu tư cho hoạt động kinh doanh là khá lớn. Tuy nhiên, khi được tuyên truyền, vận động, chúng tôi nhận thức được ý nghĩa của Đề án đối với sự phát triển chung của thành phố, của tỉnh,

từ đó từng bước tháo dỡ trụ sở, bàn giao mặt bằng cho thành phố. Bà Lưu Thị Hóp, Hạt trưởng Hạt Quản lý đê thành phố cho biết: Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của chính quyền thành phố, Hạt Quản lý đê thành phố đã chủ động phối hợp với chính quyền các phường, xã để tuyên truyền, vận động, đơn đốc người dân chủ động di dời bến, bãi vi phạm. Tới thời điểm này đã giải phóng 17/30 trường hợp thuộc giai đoạn 1 của Đề án, vẫn còn một số trường hợp chưa đồng thuận, chấp hành chủ trương của tỉnh, thành phố đã lên phương án tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

**Phối hợp đồng bộ để xử lý dứt điểm**

Để nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ đê nếu chỉ có sự vào cuộc của ngành chức năng là chưa đủ mà rất cần ý thức chấp hành Luật Đê điều từ người dân. Thời gian qua, để quản lý và bảo vệ an toàn hệ thống đê, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương theo chức năng của mình phối hợp kiểm tra, phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều và phòng, chống lụt, bão trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và địa phương đến các tổ chức, cá nhân và người dân trên

địa bàn về quản lý và bảo vệ đê... UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý, bảo vệ đê theo quy định của Luật Đê điều; tăng cường rà soát các công trình vi phạm và xây dựng kế hoạch xử lý các vi phạm Luật Đê điều còn tồn đọng trên địa bàn theo nội dung Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương cần có những biện pháp xử lý dứt điểm các vi phạm vi phạm còn tồn đọng, không để vi phạm mới phát sinh hoặc tái vi phạm trên địa bàn, chủ động làm việc với các hộ dân, doanh nghiệp vi phạm tự giác giải tỏa. Đối với các trường hợp có tình trạng vi phạm tái phát, cần tổ chức cưỡng chế giải tỏa vi phạm theo quy định của pháp luật. Đối với các vi phạm vượt thẩm quyền của UBND cấp huyện để nghị báo cáo UBND tỉnh để yêu cầu các tổ chức, cá nhân có vi phạm tạm dừng hoạt động hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan quản lý các khu, cụm công nghiệp kiểm tra việc thực hiện quyết định cấp phép xây dựng, chứng nhận đầu tư, tác động môi trường... theo thẩm quyền.

Ông Nguyễn Mạnh Khương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Đi đôi với biện pháp trên, để tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội, trong giai đoạn 2016 - 2021 tỉnh Thái Bình đã quan tâm đầu tư kinh phí hàng nghìn tỷ đồng lồng ghép từ các nguồn vốn để hỗ trợ củng cố, nâng cấp, cải tạo hệ thống đê, thủy lợi, hạ tầng giao thông đa mục tiêu gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai, phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh gắn với phát triển du lịch. Ngoài ra, các công trình phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai, nhất là các tuyến đê biển được đầu tư nâng cấp, sửa chữa kịp thời đã và đang phát huy hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục chỉ đạo Chi cục Thủy lợi đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vi trí, tầm quan trọng của công tác quản lý, bảo vệ đê; tăng cường phối hợp với các lực lượng công an, giao thông vận tải, các địa phương trong công tác kiểm tra, nhận chặn và xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn tỉnh. Cùng với đó, vì cuộc sống an toàn của chính mình và cộng đồng, mỗi người dân cần nâng cao ý thức bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai. Nếu phát hiện vi phạm công trình đê, kè, thủy lợi..., người dân cần báo ngay cho cấp có thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn, xử lý vi phạm ngay từ khi mới phát sinh.